

TRƯỜNG THCS TĂNG NHƠN PHÚ B**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 8/9 - NĂM HỌC: 2019 - 2020****GVCN: Nguyễn Thị Thanh**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Điểm TB	Học lực	Hạnh kiểm	Xếp Hạng	Danh hiệu	LỚP CŨ	LỚP MỚI	GHI CHÚ
1	Huỳnh Bảo Anh	16/02/2006		7.2	K	Tốt	26	Tiên tiến	7A9	8A9	
2	Sân Dịch Châu	13/12/2006			G	Tốt				8A9	HS mới
3	Lê Xuân Đạo	01/09/2006		6.9	K	Tốt	30	Tiên tiến	7A9	8A9	
4	Nguyễn Phát Đạt	12/05/2006		7.3	Tb	Tốt	33		7A9	8A9	
5	Ngô Chí Hạo	24/06/2006		7.1	K	Khá	31	Tiên tiến	7A9	8A9	
6	Lê Thị Trung Hậu	17/06/2006	x	8.3	K	Tốt	13	Tiên tiến	7A9	8A9	
7	Lê Phan Hòa	13/04/2006			TB	Khá				8A9	HS mới
8	Võ Thanh Hoàng	13/09/2006		8.8	G	Tốt	4	Giỏi	7A9	8A9	
9	Nguyễn Tài Huy	09/05/2006		7.6	K	Tốt	20	Tiên tiến	7A9	8A9	
10	Phan Văn Khải	05/04/2006		7.5	K	Tốt	22	Tiên tiến	7A9	8A9	
11	Nguyễn Lê Gia Khánh	07/07/2006		7.2	K	Tốt	26	Tiên tiến	7A9	8A9	
12	Nguyễn Anh Khôi	03/01/2006		8.0	G	Tốt	12	Giỏi	7A9	8A9	
13	Lê Hoàng Kim	07/06/2005		5.4	Y	Khá			8A8	8A9	
14	Bùi Thị Linh	24/06/2006	x	9.2	G	Tốt	1	Giỏi	7A9	8A9	
15	Lâm Hữu Lộc	30/05/2006		7.9	K	Tốt	16	Tiên tiến	7A9	8A9	
16	Trần Thị Trúc Ly	08/01/2006	x	8.1	G	Tốt	11	Giỏi	7A9	8A9	
17	Cái Thị Tuyết Mai	03/04/2006	x	6.5	Tb	Khá	36		7A9	8A9	
18	Nguyễn Phan Mộc Miên	20/02/2006	x	8.9	G	Tốt	3	Giỏi	7A9	8A9	
19	Trần Nguyễn Anh Minh	22/09/2006		8.6	G	Tốt	7	Giỏi	7A9	8A9	
20	Trần Dương Kiều My	01/09/2006	x	7.6	K	Tốt	20	Tiên tiến	7A9	8A9	
21	Bùi Nguyễn Thảo Ngọc	30/11/2006	x	8.5	G	Tốt	9	Giỏi	7A9	8A9	
22	Huỳnh Cao Nhân	16/12/2006		7.9	K	Tốt	16	Tiên tiến	7A9	8A9	
23	Nguyễn Trần Hoàng Nhân	01/04/2006		8.6	G	Tốt	7	Giỏi	7A9	8A9	
24	Trần Trung Nhân	09/10/2006		8.8	G	Tốt	4	Giỏi	7A9	8A9	
25	Trần Nguyễn Hoàng Nhật	13/03/2006		8.4	G	Tốt	10	Giỏi	7A9	8A9	
26	Huỳnh Ái Nhiên	26/07/2006	x	7.2	K	Tốt	26	Tiên tiến	7A9	8A9	
27	Huỳnh Dương Bảo Như	25/01/2006	x	6.5	Tb	Khá	36		7A9	8A9	
28	Nguyễn Hồ Tân Phong	20/05/2006		8.0	K	Tốt	15	Tiên tiến	7A9	8A9	
29	Nguyễn Ngọc Thiên Phú	21/12/2006		7.3	K	Tốt	25	Tiên tiến	7A9	8A9	
30	Nguyễn Hồng Phúc	03/03/2006								8A9	HS mới
31	Trương Trần Tuyết Phương	12/12/2006	x	7.5	K	Tốt	22	Tiên tiến	7A9	8A9	
32	Trần Tú Quyên	20/03/2006	x	9.0	G	Tốt	2	Giỏi	7A9	8A9	
33	Phạm Trần Phúc Tài	01/06/2006		6.7	Tb	Khá	35		7A9	8A9	
34	Phạm Huy Tâm	17/11/2006		5.8	Tb	Khá	39		7A9	8A9	
35	Trần Thị Nhân Tâm	14/06/2006	x	8.8	G	Tốt	4	Giỏi	7A9	8A9	
36	Nguyễn Quốc Thái	18/11/2006		7.7	K	Tốt	19	Tiên tiến	7A9	8A9	
37	Nguyễn Đắc Thịnh	15/11/2005		5.8	Tb	Khá	39		7A9	8A9	
38	Nguyễn Lâm Thuận	12/10/2006		6.9	Tb	Tốt	34		7A9	8A9	
39	Trần Hoàng Bảo Thy	31/07/2006	x	7.9	K	Tốt	16	Tiên tiến	7A9	8A9	
40	Đoàn Trung Tín	13/02/2006			K	Khá				8A9	HS mới
41	Nguyễn Vũ Thảo Trang	12/11/2006	x	7.5	K	Tốt	22	Tiên tiến	7A9	8A9	
42	Trần Thị Thùy Trang	12/09/2005	x	5.5	Tb	Khá	41		7A9	8A9	
43	Phạm Thành Tựu	25/12/2006		7.5	Tb	Tốt	32		7A9	8A9	
44	Lê Vũ Tường Vy	01/10/2006	x	9.2	G	Tốt	1	Giỏi	7A10	8A9	
Nữ:		16									

HIỆU TRƯỞNG**Thái Văn Trang**